

IV

HỘI NGHỊ NON SÔNG

(In theo bản của Hội Văn hóa Cứu quốc 1946)

PHẦN THỨ NHẤT

I

Quân Thát Đát tràn vào như vỡ nước.
Ngựa nhà Nguyên vó sắt dẫm rung thành.
Đâu cũng chó, đâu cũng là giặc nước.
Việt Nam này đã gặp bước chông chênh!

Trẻ trai điên, cây cỏ giận mà xanh!
Trong ánh sáng, núi cấm hờn bầm tím.
Bỗng từ cửa khuyết đưa tiếng loa thoát hiểm
Gọi nhân dân đi Hội Nghị Diên Hồng.

Diên Hồng! Diên Hồng! Hội nghị non sông!
Tiếng loa bả'c luống đội lòng sĩ thứ.
Diên Hồng thiêng liêng! Diên Hồng lịch sử!
Lá tre chuyền làng thấp đến làng cao.

Chiếc khăn điều, cây gậy trúc lao xao
Từ bốn phía kéo dồn về Kẻ Chợ.
Miếng cơm nă'm, hạt muối vùng rang nở,
Đoàn quốc dân đại biểu tới Kinh Đô.

Nước Việt Nam từ thuở dựng cơ đồ,
Dạ sông thẳm vẫn hẹn hò với núi;

Đồng bằng tưởng đến thượng du vôi vọi:
Ngô, Đinh, Lê, đến Lý vẫn mơ màng.

Đến hôm nay, nghe tiếng rống sài lang,
Lòng dự dự cũng hóa nên quyết định.
Hợp lại hết lòng quê hay ý tỉnh,
Để xây thành mà giữ lấy non sông.

Lần đầu tiên, về quyện lấy Thăng Long,
Đất Kinh Bắc hợp quần cùng xứ Lạng;
Quảng Nguyên bể, Vĩnh Yên đồi, Nam
Định ruộng;
Tĩnh Sơn Tuyên kẻ mặt với châu Hoan.

Dân mãi lòng trông ngă'm mặt vua, quan;
Gấm thêu múa hỏi dò cùng vải vóc.
Quốc Gia đến tựa vào lòng Dân Tộc,
Cũng phen này mà sáng tỏ hào quang.

II

Điện Diên Hồng ngày ấy mái nghiêm trang,
Đã trông thấy một cảnh đầy huyền ảo.
Thay giống Việt, chỉ mấy từng bô lão
Tóc đã sương, chân đã chậm, tay hèn.
Nhưng Diên Hồng ngày ấy đã run lên!
Đá bốn vách đã giật mình sửng sốt!
Rồng khoan khoái như lượn quanh trên cột,
Nghe khí linh sông núi thật hào hùng!

Những ông già, vâng, những bô lão tay rung,
Tai đã ngãng, mắt không còn tỏ mấy.
Những bô lão, nhưng là dân Việt đấy!
Nói những câu nay mãi mãi còn truyền.

Hội ông già, hay là hội thiếu niên?
Buổi hôm ấy, trước mặt rồng thánh chúa,
Tóc dựng đứng, trợn ngược trông mắt lửa,
Máu của dân sôi cuộn cả đình trung.
“Trước nguy cơ đất nước thẳm sâu chung,
Nên đánh nó, hay nên hòa nẻo tã't?”
Tâu: “Nên đánh!” - Chỉ đánh là yên tất!
Đánh là cao, hòa là chết, là hàng!

III

“Dám thưa vua, chúng tôi đầu đội vai mang,
”Nghĩa vụ đến, có bao giờ trốn tránh.
”Thưa nên đánh! phải đánh! và quyết đánh!
”Nặng hiểm nghèo, chúng tôi gánh hai vai!

“Đất cha ông ngàn thuở chém chông gai,
”Đổ nước mắt, tưới mồ hôi mới có;
”Đất ngang chấn một trời xanh thẳm đó,
”Đất ruộng nương, đất thịt đã làm nên,
”Chúng tôi ôm vào lòng, mà đứng lên!
”Đất mồ mả tổ tiên lao lực nghỉ,
”Đất hài cốt những anh hùng liệt sĩ,
”Đất chôn đau, căt rồn của ngày mai,
”Đất chúng tôi, một ngón chẳng nhường ai!

“Chúng tôi sống, và chúng tôi giữ lấy,
 ”Chúng tôi chết, và chúng tôi chă'n vậy,
 “Chúng tôi yêu, chúng tôi đợi, chúng tôi tin!
 ”Còn chúng con, dám xin Đức Vua yên,
 “Tâu bệ ngọc, cứ vững vàng giữa điện!
 ”Thật cảm kích tấm lòng vua tướng đến,
 “Thật thương yêu lời hỏi của lòng cha,
 ”Thật vinh quang cho bọn khó đen, và
 “Thật đau khổ nát lòng ra vạn mảnh.
 ”Thưa quyết đánh! đã hẵn là phải đánh!
 “Đánh đến khi bình phục cả non sông,
 ”Đánh cho êm, đánh cho mát hận lòng,
 “Đánh! đánh nữa! đến cuối cùng, đánh mãi!
 ”Đổ chúng nó thúng bò ra Bắc Hải,
 “Chúng đem thân bốn đất mới vừa cho;
 ”Máu rửa gương, ăn nhấm lấy gan thù
 “Mới hả dạ!
 ”Chàm trên tay, chua chát,
 “Nằm giữa thịt còn kêu lên: ”Sát Đát!",
 “Dân theo vua, vua theo nước, cờ treo!
 ”Tổ Quốc còn lên tiếng gọi, còn theo!"

Ôi điện ngọc! đã thấy chưa máu đỏ
 Của giòng Việt cứ mỗi lời mỗi rõ,
 Những thanh niên trong lốt của già nua
 Thề trong đời không biết đến chữ “thua”?
 Nói “quyết đánh” mà tóc xanh trở lại!
 Không khí đỏ rừng mình, ngày cảm khái;
 Đá muốn đi, cột muốn bỏ thêm son!
 Nóng trên môi, lời nói thật là ngon!
 Như đã nhấm miếng gan thù béo bổ.
 - Một lời đáp điện Diên Hồng ngày đó,
 Bốn năm sau đưa nước đến thanh bình.

PHẦN THỨ HAI

I

Qua sáu trăm sáu mươi một năm liền,
Nước Việt lại mở ngày Đại Hội.
Hội dân tộc, hội của sông, của núi,
Hội rừng đồng, và hội Việt Nam Xuân!

Sáu trăm năm, nay mới có một lần!
Lần xóa bỏ tám mươi năm tủi hận.
Lần vui sướng, mà cũng lần tức giận!
Lần hội hè, mà cũng bận lo toan!

Vui thấy xuân trên đất nước lan tràn,
Vui mà tức, tức mà vui, cũng lạ!
Giòng giống Việt thật hả lòng, hả dạ!
Họp vừa cười, mà vừa nghiêng hàm răng!

Hội này đây mặt trời dọi với trăng,
Cả dân tộc đứng hiên ngang nhật nguyệt.
Đất trường cửu ngăm với trời bất diệt,
Nòi vô cùng còn mãi nước muôn năm.

Tháng năm qua, nhận Bắc đã vào Nam;
Từ Hoan, Ái lại mở thêm Ô, Lý.

Chân ngựa mệt dầm đâu dừng vó nghỉ;
Nam, Ngãi mang thêm Bình Định, Phú Yên.

Trên dấn lên gậy dựng cỡi Lâm Viên,
Dưới lướt tới, lại lên đường Khánh, Thuận.
Lòng Lục Tỉnh với Việt Nam riết quăn;
Nhìn giang sơn vôi vôi sáu trăm thu!

Nhớ thương nhau trên một bức dư đồ;
Từ cát bước, đến hôm nay chữa gập.
Đi, đi mãi, dặm phong trần rảo gập,
Có ngày nào sum họp để nhìn nhau!

Mãi đi ra, ai ngỡ đến hồi đau!
Mây vần vũ ám Thăng Long, Gia Định.
Lạng Sơn xót với Cà Mau chót đỉnh,
Sợi tơ tâm bờ biển luống quanh co...

II

Bống non sông lên một tiếng reo hò.
Bướm bướm trắng nở mùa xuân đất nước.
Bướm hoan hỉ trên cánh mang hẹn ước,
Cánh mong manh mà có sức di sơn!

Luống áp iu một thế kỷ cô đơn,
Bướm mang nặng để đau, chùng đã lả'm.
Đàn bướm trắng, lá phiếu ngày tươi thắm,
Là công trình thương khổ vạn hùng anh.

Trên Việt Nam, vang rạng dưới trời xanh,
Giữa cờ đỏ sao vàng, ba tiếng nổ:

Tổng Tuyển Cử! Tổng Động Binh Tuyển Cử!
Ngày huy hoàng nghị chuyện họp giang sơn.

Vinh dự nào so? vui sướng nào hơn?
Tổ Quốc triệu cả ba miền đến hỏi.
Đồng ruộng kể; và nước mây sẽ nói.
Núi non về, và đồng bãi chào thăm.

Nghĩ đến hôm trăm tỉnh thở hòa âm,
Mà bướm trà'ng rủ nhau bay tập tới.
Cờ trống mở, trẻ con mừng pháp phối,
Ông bà già khắp khởi thấy lòng xanh.

Cổng nhà quê, tờ biển dán như tranh;
Vách thành thị khoác một lần áo mới.
Quần nâu vải đỡ nguyên lành nếp cười.
Càng thủ đô trau chuốt vẻ dòn xinh.

Tuyển Cử hân hoan! Tuyển Cử thiêng linh!
Khí sông núi bùng bùng lên Bắ'c Đẩu.
Qua buổi sương vây, xong ngày gió xấu,
Thùng phiếu cười mang mẽ cả lòng dân.

III

Lá phiếu ơi, lá phiếu rất thanh tân,
Xem giấy trà'ng có gì mà quý báu?
- Miếng giấy nhỏ có gan và có máu!
Có tháng ngày! sắ't lửa! với vàng, son!
Có trại giam, có ngục tối, có nhà chôn!
Có tranh đấu, có biểu tình, khởi nghĩa,

Có cách mạng, có biết bao là lệ!
Có đau buồn, mà cũng có Thành Công!
"Chúng ta đồng ra giữ lấy non sông!
"Em cùng chị quyết thi gan với địch.
"Mỗi khuôn giấy là mỗi tờ viết hịch
"Và roi đòn Mẹ xử đứa con hư.
"Thật nặng nề thay, mà rất say sưa,
"Gánh sông núi ở trên mình mảnh dẻ,
"Chúng tôi mỏng, nhưng chúng tôi mạnh mẽ,
"Vì một lòng nghìn triệu, chúng tôi đồng.
"Chúng tôi ào tới, như một bầy ong,
"Đốt đuổi chúng cho súng mày nát mặt.
"Chúng tôi vút như một rừng tên độc!
"Mưa đạn bay xua bầy chó chạy cong;
"Đuổi theo nhau thành trận gió xung phong,
"Thổi đất nước sạch bong loài rác bẩn;
"Hóa tiền của viện súng gươm ra trận,
"Xếp nhau lên, quanh lại, hóa trường thành.
"Và lũ chúng tôi là gạch tốt lành
"Xây nước Việt vững bền thiên vạn kỷ.
"- Nhưng trước nhất, cánh thiệp mời hoan hỷ,
"Chúng em đây làm Hội Nghị Diên Hồng."

PHẦN THỨ BA

I

Thả'm, vàng tô điểm lối non, sông.
Lá biếc lên triều cảm kích rung.
Hồn ngát hoa vươn tha thiết nở,
Kẻ đâu gươm súng chó tàn hung.

Nửa vời thế kỷ thứ hai mươi,
Vừa cuối giêng đầu, Hội Tháng Hai.
Non nước vầy quanh trong tổ cũ,
Đất xưa vua Lý dựng ngày mai.

Ruộng thả'm bao la, biển tựa chàm,
Đất Trung khoan khoái với Miền Nam
Tay mang đất nước gây lao khổ,
Chính thức đi về gốc Bắc thăm.

Những từ khăn gói bước chân ra,
Thanh kiếm mang đi dọi sáng lò.à.
Cắt đá bổ đèo thân giữa gió.
Chém tre dẫn gỗ ở cùng ma.

Bước vừa đặt xuống, dựng chòi lên;
Phá sậy lau ra, ruộng cấy liền.

Năm tháng vun trồng cốm mọc chậm,
Thả't giây lưng bụng, vững lòng tin.

Lửa đào nhem nhúm, vốn thêm ra.
Đất mới mừng xem nứt trổ hoa.
Hoa mới vẫn hoa quen thuộc cũ,
Nước non nay lại nước non nhà.

Chỗ vừa mới ấm, đã lên yên,
Đường sá ly kỳ ngựa đảo điên.
Đèo lạ lả'm thay! sông khác nước,
Cỏ cây hoang độc gãi'ng làm quen.

Mãi đi, lúc nghỉ chầm mò hôi,
Ngoảnh lại Thăng Long đã khuất rồi!
Bỗng nhớ thiết tha sông Nhị cũ,
Sông Hương, sông Cửu dễ làm nguôi?

Ngoài kia phương Bắc cũng xôn xa;
Em bước gian nan, Chị ở nhà
Suy nghĩ, thức nghìn đêm bạc trăn'g,
Lo em thơ đại giữa đường xa.

Đường đi ngăn trở, ở đôi bên;
Mạch máu quê hương vẫn chảy liền.
Hạt giống lìa cây ăn đất mới,
Lá xanh thương cội lúc nào quên.

Trông Hồ, nổi tiếng Phá Tam Giang;
Mẹ nhớ con xa, thiếp nhớ chàng,
Anh tưởng nhớ em, con tưởng bố,
Thấy mây bay đến, lại mơ màng.

II

Hôm nay ôn trở lại non sông,
Nghe sóng nghìn xưa vỗ bến lòng,
Tưởng lại cha ông lo liệu trước,
Cháu con nay mới được về đông.

Em nhìn mặt Chị, Chị mừng Em,
Yêu dấu trong lòng đổ mắt êm.
Chị mấy nghìn năm trông vẫn trẻ,
Em bao trăm dặm lại hùng thêm.

Cửa biển xây quanh hợp một nhà.
Suối dào róc rách họa bài ca.
Trăm sông nổi chảy trên mình Việt,
Nước Cửu Long Giang đổ Nhị Hà.

Non từng nhớ tiếng, núi nghe tên;
Hồng Lĩnh nay cười ngấm Tản Viên.
Xấp xỉ như đôi câu đối nhỏ,
Nùng Sơn thân mến Ngự Bình quen.

Các tỉnh trăm hoa nở mỹ miều;
Hà thành hay nhạo, Huế hay yêu.
Khá khen đất nước già gan Nghệ!
- Cát Quảng Bình ngậy ruộng Bắc Liêu.

Rạch Giá hòa vui, Mỹ Tho lành,
Hà Đông tỉnh khéo, tỉnh Thanh thanh;
Hoan hô Quảng Ngãi lòng anh kiệt!
Thép đúc lòng dân, máu dựng thành.

Non sông hòa nhạc đủ cung thương;
Tiếng rã'n như gang, mát tựa hương;
Đã đổ mấy sông trong giọng nói?
Mà trong như lọc, ấm như hương.

Cam tươi quýt ngọt mùa chung quanh,
Cốm dẻo, ngô thơm, gạo tốt lành,
Lá biếc, hoa vàng, thêm trái đỏ
Chịu trong lòng Mẹ một vùng xanh.

III

Hội sáu trăm năm, Hội Cộng Hòa!
Hội lòng đất nước mở bao la.
Chứa chan Tổ Quốc yêu con mới:
Bốn biển còn thân, hướng một nhà?

Mình ở trên sườn, ta dưới lưng;
Tôi sinh dưới ruộng, bạn trên rừng;
Bấy lâu sao chẳng cùng quen thuộc?
Đau khổ cùng chung, đả'ng đã từng.

Cùng nhau ăn hạt gạo non sông;
Kẻ múc trên nguồn, kẻ dưới giòng,
Cũng uống một sông ngon ngọt ấy,
Ở trên một đất, dưới trời chung.

Đèo không xa biển, ruộng liền non,
Trong một biên cương, vẫn một hồn!
Vẫn một đồng bào mang mẽ nặng,
Ít, nhiều: với Mẹ vẫn là con!

Hỡi anh em cả! chúng ta đây!
Ăn ở cùng nhau, sinh nở đây.
Cùng giữ Việt Nam chung hưởng phúc,
Nắm tay nhau chặt, hội cùng say!

PHẦN THỨ TƯ

I

Máu cao treo, vàng đỏ rạt rào bay,
Diên Hồng Mới đến hôm nay là đó.
Con một mẹ, nhưng ngợ ngàng cũng có!
Năm ngón tay còn có ngón vắn, dài.
Giống Diên Hồng đông đủ mặt kê vai,
Lẽ đâu khác bởi không đồng ấm, lạnh?
Một máu chảy ruột mềm, chung một gánh,
Chớ nghi nhau ai biển lội sông dò...

Con một nhà, ai lại nỡ so đo
Những dân biểu hay những không dân biểu.
Cùng ý lớn giết giặc là đồng điệu;
Ấy đồng tâm, lo núi lặng sông hòa.

II

Ai có nghe, ai có thấy lời hoa
Với tiếng lá thiết tha dân Quốc Hội?
- Quốc Hội sẽ bước lên đầu tội lỗi,
Xéo lên mình, mở lối để mà đi.
Quốc Hội đây, mắ't lửa đã bùng tia,
Răng đã cắ'n, miệng tươi cười đã nghiêng.

Tay đã quyết chuyện vá trời lấp biển,
Gan đã phùng điều khủ bạo trừ ngang.

III

Hội hôm nay trông Cờ Đỏ Sao Vàng,
Nghe khúc nhạc Tiến Quân Ca nóng hổi,
Tưởng chúng dân reo, như gấm sóng dội,
Tưởng dân chúng gọi, như gấn vào tai,
Tưởng núi sông chồm giậy ngó dòm ai,
Tưởng trước mắt cả một trời Cách Mạng!
Chân ấm ảnh bước lên triều ánh sáng,
Lă'ng tai nghe sứ mạng nước dành cho;
Miệng không khen theo một tiếng kêu hò
Của súng ống, gươm dao, và gậy gộc.
Xưa vua chúa, ngày nay là dân tộc;
Xưa Nhân Tôn, ngày nay có Chí Minh;
Xưa sân son, ngày nay dưới mái đình;
Xưa máu chảy, nay cũng là máu chảy!
Máu chảy xông xao! Máu reo! Máu cháy!
Máu rót ra dào dạt ấp non sông,
Máu nở ra hoa Độc Lập toàn hồng,
Máu Hạnh Phúc, máu tương bừng, chói lợi!

*

* *

Diên Hồng mở với Quốc Dân Đại Hội;
Đời Nhà Trần, Mông Cổ đánh đồn ra.
Giết xâm lăng, đời Dân Chủ Cộng Hòa.

*Hoàng Diệu 20 - 2- 1946
Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa
Năm thứ hai*